

Số: /2024/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định diện tích đất nông nghiệp để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 563/TTr-STNMT ngày 29 tháng 10 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định diện tích đất nông nghiệp để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai năm 2024; trừ trường hợp xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa, đất lâm nghiệp.

2. Công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp xây dựng trên đất nông nghiệp là công trình để phục vụ cho người lao động; công trình bảo quản nông sản, chứa thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, máy móc, công cụ và các công trình phụ trợ khác.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; cơ quan tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, cấp huyện, công chức làm công tác địa chính cấp xã.

2. Người sử dụng đất là cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư sử dụng đất nông nghiệp.

### **Điều 3. Diện tích đất nông nghiệp để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp**

1. Diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp không quá 5% tổng diện tích đất, tối đa không quá 5.000 m<sup>2</sup>.
2. Diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng quy định tại Điều này bao gồm một thửa đất hoặc nhiều thửa đất liền kề.
3. Diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp quy định tại Điều này được thống kê là đất nông nghiệp.

### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 11 năm 2024.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường,  
Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh,  
Đài PT-TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng chuyên môn,  
Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT. KT<sub>(NNT)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Trọng Quỳnh**